

HỆTL VN30 - GẶP KHÓ TẠI NGƯỠNG CẢN 1130-1138 ĐIỂM

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 04/02/2021

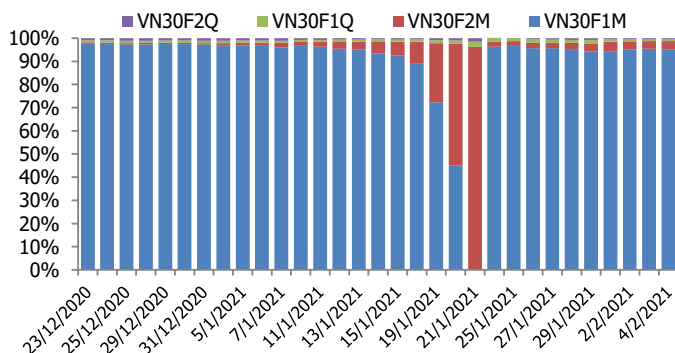
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2102	18/2/2021	14	1115.00	34,872
VN30F2103	18/3/2021	42	1121.70	1,296
VN30F2106	17/6/2021	133	1127.70	315
VN30F2109	16/9/2021	224	1118.80	149

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực bán tăng cao trong nửa cuối phiên khiến các hợp đồng đóng cửa giảm điểm, ghi nhận mức thay đổi giá từ -17,4 đến -5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm nhẹ 0,24 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục có diễn biến phân hóa. Cụ thể, basis của VN30F2102 đã giảm xuống -2,74 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2103 giảm xuống mức +3,96 điểm vào cuối phiên. Basis thu hẹp cho thấy áp lực chốt lời mạnh sau 4 phiên hồi phục vừa qua.
- Chỉ số VN30 đang xuất hiện nhiều nhịp rung lắc với cường độ lớn dần. Điểm tích cực khi bên mua vẫn đang là người chi phối xu hướng trong ngắn hạn nên áp lực điều chỉnh không đáng lo ngại. Tuy nhiên, đà tăng có thể sẽ đứng trước những thử thách lớn hơn khi mà sự lan tỏa của dòng tiền đầu cơ đã không còn dư địa. Vấn đề lớn trong giai đoạn này là VN30 đang áp sát ngưỡng kháng cự 1120-1126 điểm và nhóm trụ đang có sự phân hóa mạnh, đây sẽ là rào cản lớn cho khả năng bứt phá của thị trường trong thời gian tới. Nhóm ngân hàng, Vingroup vẫn là nhóm dẫn dắt chính, nhưng bản thân nhóm này đang có sự phân hóa, nên vấn đề cấp thiết nhất lúc này là tìm ra nhóm dẫn dắt mới.
- Sự rung lắc của thị trường là diễn biến khó tránh khỏi sau giai đoạn hồi phục mạnh, quá trình tích lũy hẹp được xem là diễn biến cần thiết để chỉ số tiến lên mức cao hơn. Các chỉ số có thể đi vào trạng thái tích lũy ngắn hạn, với sự phân hóa của dòng tiền đầu cơ. Chiến lược giao dịch trong biên độ nhiều khả năng sẽ được phát huy. Cụ thể, ưu tiên canh mua trong các nhịp chỉ số lùi về kiểm chứng khu vực hỗ trợ quanh 1100 đến 1108 điểm, mục tiêu hướng đến là mức kháng cự 1120-1127 điểm. Ngược lại, vị thế Short sẽ được cân nhắc tới khi giá tiếp cận vùng kháng cự quanh 1124-1127 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các nhịp rung lắc mạnh trong phiên sẽ xuất hiện với tần suất dày hơn và đây có thể được xem là cơ hội canh Long nếu chỉ số có những nhịp điều chỉnh kiểm nghiệm hỗ trợ quanh ngưỡng hỗ trợ 1103-1108 điểm và quản trị rủi ro nếu thủng 1100 điểm. Trong khi đó, trạng thái Short có thể canh lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận kháng cự 1124-1127 điểm.

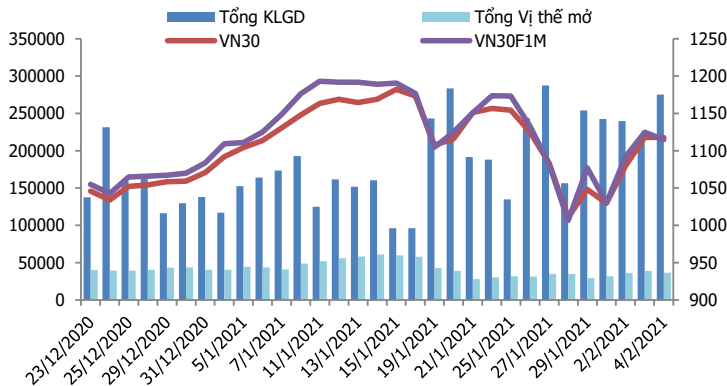
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường xuất hiện những nhịp dao động rộng tại vùng đáy kỹ thuật, do đó hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

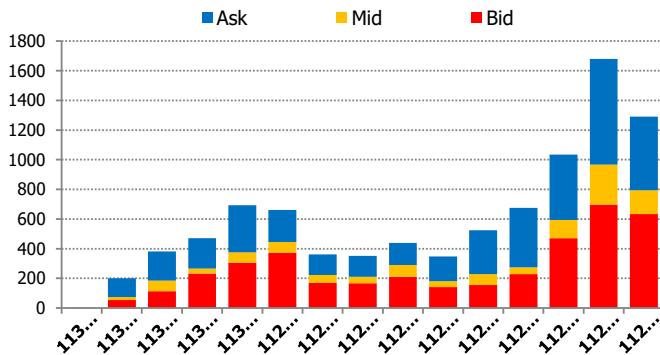
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2102	1115.0	-0.88	274,032	29.6	34,872	-6.3
VN30F2103	1121.7	-0.91	1,025	4.9	1,296	-0.5
VN30F2106	1127.7	-0.49	144	53.2	315	0.3
VN30F2109	1118.8	-1.53	91	9.6	149	-6.9
Tổng			275,292	29.4	36,632	-6.1

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



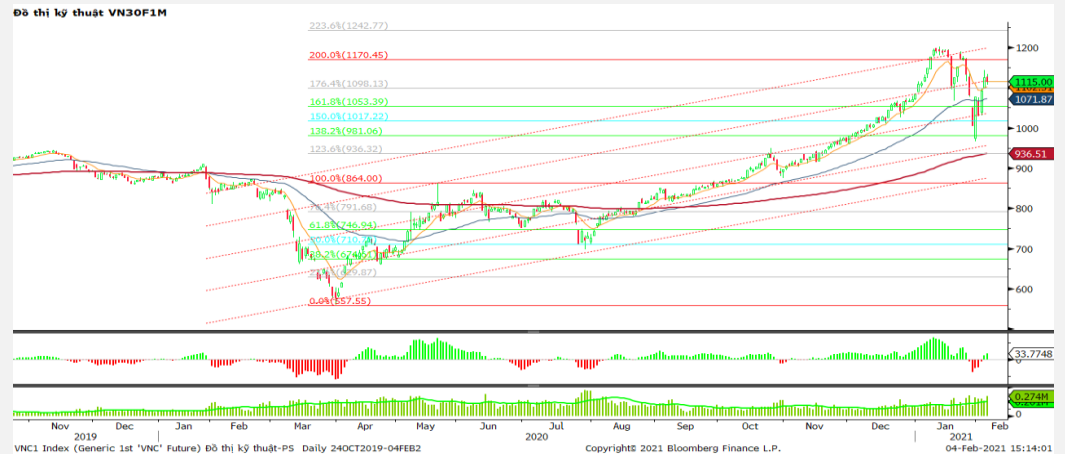
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Áp lực bán tăng cao trong nửa cuối phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa giảm điểm, ghi nhận mức thay đổi giá từ -17,4 đến -5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm nhẹ 0,24 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục có diễn biến phân hóa.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 275.292 hợp đồng, tăng 29,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 2 với 274.032 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2102 là 1118,29 điểm (cao hơn 3,29 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2103 là 1119,40 điểm (-2,30 điểm), VN30F2106 là 1123,01 điểm (-4,69 điểm) và VN30F2109 là 1126,64 điểm (+7,84 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1103-1108	1092-1096	1067-1080
Kháng cự	1120-1124	1138-1142	1160-1189

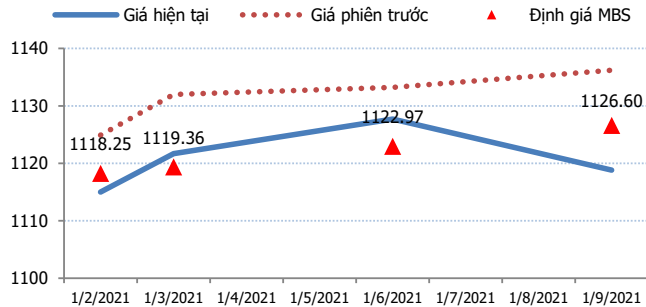
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	6.7	7.10	-0.4	7.2
VN30F1Q - VN30F1M	12.7	8.30	4.4	9.76
VN30F1Q - VN30F2M	6	1.20	4.8	2.56
VN30F2Q - VN30F1M	3.8	11.30	-7.5	9.74
VN30F2Q - VN30F2M	-2.9	4.20	-7.1	2.54
VN30F2Q - VN30F1Q	-8.9	3.00	-11.9	-0.02

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



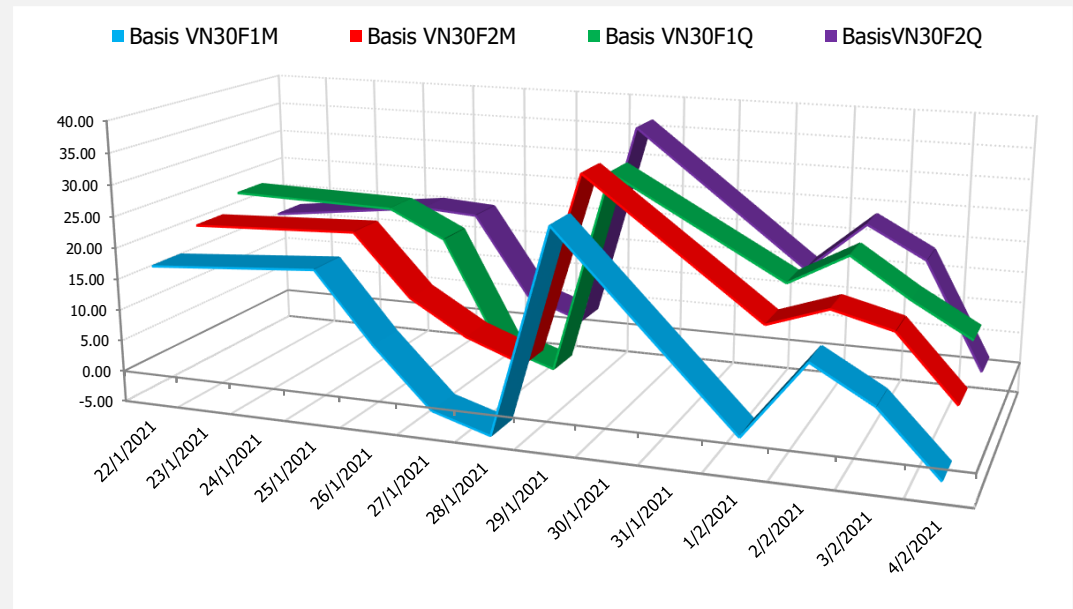
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Áp lực bán tăng cao trong nửa cuối phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa giảm điểm, ghi nhận mức thay đổi giá từ -17,4 đến -5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm nhẹ 0,24 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục có diễn biến phân hóa. Cụ thể, basis của VN30F2102 đã giảm xuống -2,74 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2103 giảm xuống mức +3,96 điểm vào cuối phiên.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -11,9 điểm đến +4,8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2103-VN30F2102) giảm xuống mức -0,4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

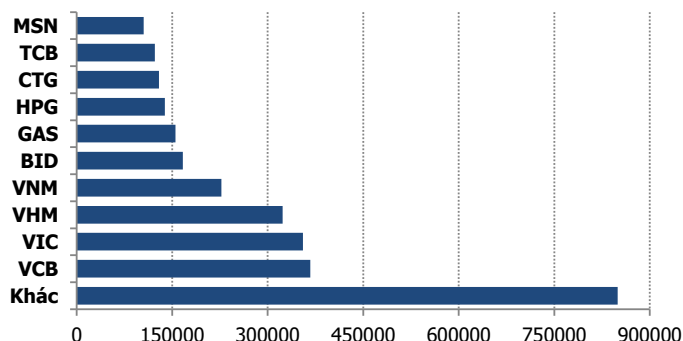
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



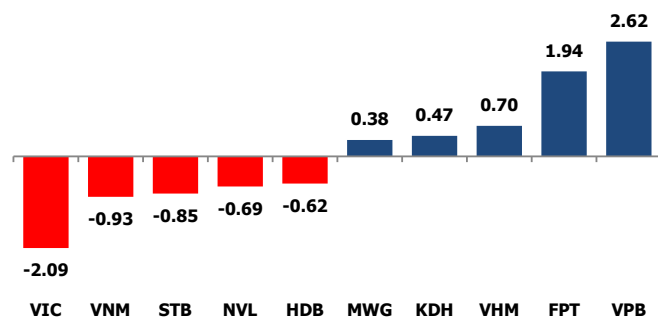
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1112.19	1117.74
Thay đổi	0.90	-0.24
%Chg	0.08	-0.02
YTD	0.75	4.39
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,153.45	2,939.92
P/E	17.06	14.43
P/B	2.33	2.49

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



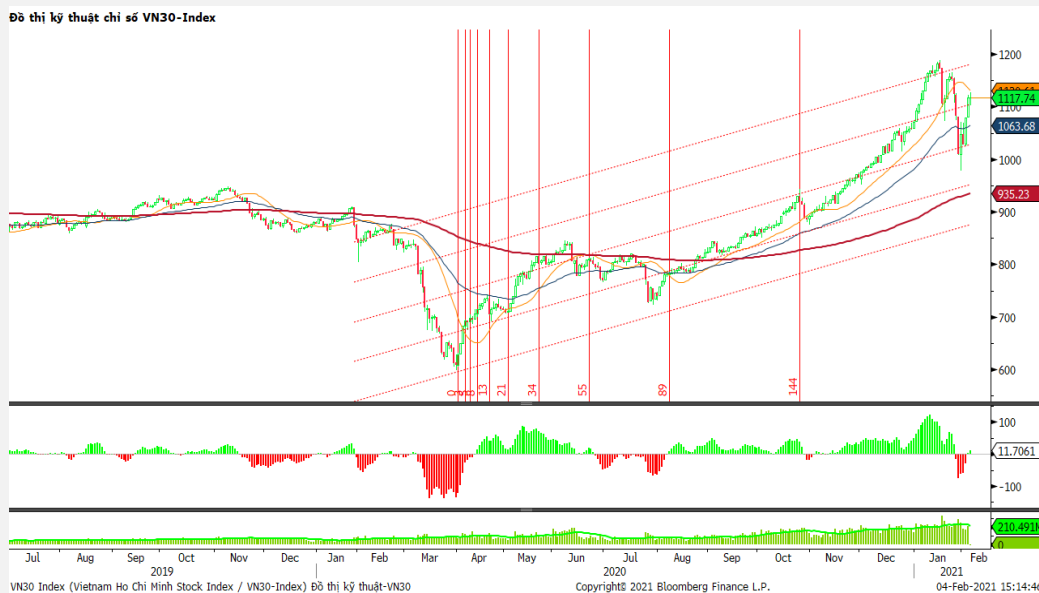
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến trong phiên hôm nay không có quá nhiều sự nổi bật. Các chỉ số vẫn biến động giằng co với sự phân hóa ở nhóm cổ phiếu trụ cột, cùng với đó, thanh khoản giảm giá mạnh so với phiên trước. Trong số những mã giảm giá, đáng kể có VIC, NVL, VNM hay VRE. Các cổ phiếu ngân hàng trong nhóm này có phân hóa, VCB cuối phiên về tham chiếu, BID, VPB tăng giá, nhưng những ngân hàng vốn hóa nhỏ hơn lại giảm như STB, TCB, MBB, TPB hay HDB.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,24 điểm (0,02%) xuống 1117,74 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 163,57 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.257 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị gần 170 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực mua chủ yếu ở các mã như FUEVFNVD (284 tỷ đồng), VHM (129 tỷ đồng), VNM (64 tỷ đồng), MSN (29 tỷ đồng), PDR (25,61 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,112.19	0.08	17.06	0.75
Dow Jones	31,055.86	1.08	27.54	1.47
S&P500	3,871.74	1.09	31.66	3.08
Nikkei 225	28,598.53	0.91	39.07	4.21
Shanghai	3,501.86	(0.44)	18.31	0.83
DAX	14,060.29	0.91	59.74	2.49
Vàng	1,794.66	0.04		(5.46)
Dầu WTI	56.62	0.69		16.69

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 01/02/2021			
Trung Quốc- PMI sản xuất	53.00	52.70	51.50
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất	60.50	60.00	
Thứ Ba - 02/02/2021			
Úc- Quyết định Is	0.10%	0.10%	0.10%
Thứ Tư - 03/02/2021			
EU- Báo cáo CSTT			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-9.910M	0.430M	-0.994M
Thứ Năm - 04/02/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	847K	830K	
Thứ Sáu - 05/02/2021			
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	6.70%	6.70%	
Thứ Hai - 06/02/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh, thăng hoa 4 phiên liên tiếp khi nhà đầu tư cân nhắc về đợt báo cáo kết quả kinh doanh mới và dữ liệu kinh tế vững chắc. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 332,26 điểm, tương đương 1,08%, lên 31.055,86 điểm. S&P 500 tăng 41,57 điểm, tương đương 1,09%, lên 3.871,74 điểm, vượt đỉnh 3.855,36 điểm thiết lập hôm 25/1. Nasdaq tăng 167,2 điểm, tương đương 1,23%, lên 13.777,74 điểm.
- Giá dầu tăng trong phiên vừa qua do số liệu kinh tế của Mỹ mạnh, tồn kho đang giảm và quyết định duy trì giảm sản lượng của OPEC+, nhưng đồng USD mạnh đã hạn chế đà tăng. Chốt phiên 4/2, dầu thô Brent tăng 38 US cent lên 58,84 USD/thùng, trước đó giá đã đạt 59,04 USD/thùng, cao nhất kể từ ngày 7/1/2020.
- Giá vàng giảm dưới 2% xuống dưới mức hỗ trợ tâm lý quan trọng 1.800 USD do USD và lợi suất kho bạc Mỹ đang tăng. Vàng giao ngay giảm 2,3% xuống 1.791,76 USD/ounce, sau khi chạm mức thấp nhất trong hơn 2 năm tại 1.784,76 USD.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, VNM và STB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, VIC lấy đi 2,09 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.01	108,800	-0.82	2.52%	205.48	-0.93	22.74	7.75
TCB	Banks	8.83	35,000	0.00	2.89%	497.53	0.00	10.74	1.75
HPG	Metals & Mining	8.44	41,800	-0.48	1.56%	931.76	-0.45	12.90	2.53
VIC	Real Estate Management & Development	7.86	105,000	-2.33	5.39%	108.225	-2.09	39.47	4.13
VPB	Banks	7.46	36,600	3.24	4.79%	302.154	2.62	8.90	1.79
VHM	Real Estate Management & Development	5.12	98,400	1.23	3.89%	243.857	0.70	14.27	4.32
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.04	72,500	3.57	4.27%	316.749	1.94	17.11	3.77
MBB	Banks	4.47	24,050	-0.82	2.31%	267.476	-0.42	8.10	1.46
VCB	Banks	4.47	98,900	0.00	5.43%	94.802	0.00	21.36	3.92
MWG	Specialty Retail	4.31	128,500	0.78	4.30%	205.587	0.38	15.09	3.82
MSN	Food Products	4.08	89,500	0.67	3.43%	126.01	0.31	43.30	5.11
VJC	Airlines	3.79	130,600	-0.31	1.63%	78.657	-0.13	#N/A N/A	4.89
NVL	Real Estate Management & Development	3.36	81,500	-1.81	3.34%	230.271	-0.69	14.12	3.22
STB	Banks	3.34	17,600	-2.22	3.42%	331.996	-0.85	13.36	1.13
HDB	Banks	2.91	23,550	-1.88	3.43%	78.834	-0.62	8.74	1.71
CTG	Banks	2.15	34,700	-0.57	2.34%	326.41	-0.14	11.77	1.56
VRE	Real Estate Management & Development	1.87	32,600	-1.51	4.00%	136.055	-0.32	32.58	2.62
TPB	#N/A	1.82	26,500	-1.12	5.49%	29.656	-0.23	7.41	1.71
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.78	82,900	0.00	2.35%	53.482	0.00	18.05	3.81
KDH	Real Estate Management & Development	1.32	32,700	3.32	5.28%	32.367	0.47	15.82	2.36
SSI	Capital Markets	1.18	29,700	0.00	4.79%	362.23	0.00	16.20	1.89
PDR	#N/A	1.04	59,000	0.00	2.59%	225.862	0.00	19.65	5.08
GAS	Gas Utilities	0.86	81,000	1.25	2.38%	63.816	0.12	17.05	3.32
REE	Industrial Conglomerates	0.82	53,500	-0.93	3.23%	63.084	-0.09	11.63	1.53
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.76	51,300	1.58	1.99%	18.553	0.13	75.28	3.06
BID	Banks	0.74	41,500	0.36	1.71%	56.967	0.03	19.52	2.13
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.65	12,600	1.20	4.02%	196.938	0.09	18.55	1.05
SBT	Food Products	0.52	19,200	0.00	3.19%	58.713	0.00	27.34	1.60
TCH	Machinery	0.52	22,350	-0.45	3.41%	117.269	-0.03	8.69	1.60
BVH	#N/A	0.48	58,100	-0.68	3.10%	54.373	-0.04	33.56	2.14

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn